

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ HOÀ NHẬP CHO GIÁO VIÊN TRƯỜNG MẦM NON SÀI SƠN A – SÀI SƠN, HUYỆN QUỐC OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Thị Hiền

Trường Mầm non Sài Sơn A - Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

Tóm tắt: Bài viết đề xuất một số biện pháp quản lý nhằm nâng cao kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập cho giáo viên trường Mầm non Sài Sơn A, huyện Quốc Oai, Hà Nội. Các biện pháp bao gồm: nâng cao nhận thức; bồi dưỡng chuyên môn; tăng cường phối hợp giữa nhà trường, phụ huynh và xã hội; huy động nguồn lực và tạo động lực cho giáo viên. Việc triển khai đồng bộ các biện pháp sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập trong nhà trường.

Từ khóa: giáo dục hòa nhập, giáo viên mầm non, bồi dưỡng kỹ năng, quản lý giáo dục

MANAGEMENT MEASURES TO ENHANCE TEACHERS' SKILLS IN CARING FOR AND EDUCATING INCLUSIVE CHILDREN AT SAI SON A PRESCHOOL – SAI SON COMMUNE, QUOC OAI DISTRICT, HANOI CITY

Nguyễn Thị Hiền

Sai Son A Preschool – Sai Son Commune, Quoc Oai District, Hanoi City

Abstract: This article proposes several management measures to improve the skills of teachers at Sai Son A Preschool, Quoc Oai District, Hanoi, in caring for and educating children with inclusive needs. The proposed measures include: raising awareness; providing professional development; strengthening cooperation among the school, parents, and the community; mobilizing resources; and motivating teachers. The synchronized implementation of these measures will contribute to enhancing the quality of inclusive education in the school.

Keywords: inclusive education, preschool teachers, skill development, educational management.

Nhận bài: 15/04/2025

Phản biện: 12/05/2025

Duyệt đăng: 17/05/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh hiện nay ở Việt Nam, tỷ lệ trẻ rời nhiều ngày càng phát triển kéo theo nhu cầu trẻ học hòa nhập ở các trường mầm non ngày một gia tăng. Điều đó cũng chứng tỏ, việc thực hiện các cam kết quốc tế của Việt Nam về quyền của người khuyết tật được đảm bảo: “*Giáo dục là quyền của con người và những người khuyết tật cũng có quyền được học trong các trường phổ thông và các trường đó phải thay đổi để tất cả trẻ em đều được học*”. Giáo dục mầm non là bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, có nhiệm vụ quan trọng là hình thành ở trẻ những cơ sở đầu tiên của nhân cách con người. Mục tiêu của giáo dục mầm non là: “*Giúp trẻ phát triển thể chất, tình cảm, hiểu biết, thẩm mỹ, hình thành các yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị tốt cho trẻ bước vào lớp 1*”.

Mặc dù đội ngũ giáo viên mầm non tại trường Sài Sơn A có lòng yêu nghề, mến trẻ và sự tận tụy cao, song thực tế cho thấy đa số cán bộ, giáo viên, nhân viên còn thiếu hụt kiến thức và kỹ năng được đào tạo bài bản về giáo dục hòa nhập. Các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn hàng năm, dù có lồng ghép nội dung về giáo dục hòa nhập, thường chỉ dừng lại ở việc giới thiệu lý thuyết trong các khóa học ngắn ngày, chưa trang bị đủ kỹ năng và

kinh nghiệm thực tế cho giáo viên. Nhận thức được điều này, trường mầm non Sài Sơn A đã tích cực triển khai công tác giáo dục hòa nhập theo chỉ đạo của các cấp. Tuy nhiên, để đạt được hiệu quả mong muốn, nhà trường cần có những biện pháp quản lý và bồi dưỡng kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập một cách hiệu quả hơn. Bài viết này sẽ đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập tại trường mầm non Sài Sơn A, Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên và phụ huynh học sinh đối với hoạt động bồi dưỡng kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập

2.1.1. Mục đích và ý nghĩa

Nâng cao nhận thức của CBQL và GV về vai trò, ý nghĩa của hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập và có ý thức, trách nhiệm đúng đắn đối với việc bồi dưỡng nâng cao năng lực hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập. Từ đó có những biện pháp quản lý và thực hiện phù hợp như: dự báo nhu cầu, xây dựng chiến lược, kế hoạch thực hiện, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng, tăng cường sự phối kết hợp với gia đình, cộng đồng trong việc chăm sóc và giáo dục trẻ... Huy động

các lực lượng xã hội, trong đó có PHHS tham gia vào hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập.

2.2.2. Nội dung và cách thực hiện

Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của UBND thành phố Hà Nội, Sở, Phòng GD&ĐT về lĩnh vực giáo dục mầm non tạo nên sự thống nhất trong nhận thức, tư tưởng và hành động, hoàn thành mục tiêu đề ra.

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, mang lại hiệu quả cao như: hội nghị, tọa đàm, ngoại khóa,... Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các phương pháp tuyên truyền hiện đại, phát huy sức mạnh của truyền thông, Internet, sử dụng có hiệu quả các mạng xã hội như website, Facebook, Zalo... để góp phần nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền.

2.2.3. Điều kiện thực hiện

Có sự chỉ đạo thống nhất từ cấp trên, các văn bản pháp quy để hướng dẫn và tạo hành lang pháp lý để cấp học mầm non thực hiện.

CBQL nắm vững chuyên môn nghiệp vụ, có hiểu biết sâu, rộng về lĩnh vực chăm sóc, giáo dục trẻ và giáo dục hòa nhập. Thường xuyên cập nhật các kiến thức mới về khoa học GDMN, đồng thời nắm vững các chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước và của ngành về bậc học.

CBQL và GV nhà trường quyết tâm, sáng tạo, tích cực, chủ động trong công tác tuyên truyền. Sự phối hợp tham gia ủng hộ của các lực lượng xã hội; sự đồng tình ủng hộ của PHHS chính là yếu tố quan trọng giúp nhà trường thực hiện tốt công tác giáo dục cho trẻ.

2.2. Biện pháp 2: Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập cho đội ngũ giáo viên trong trường mầm non

2.2.1. Mục đích và ý nghĩa

Bồi dưỡng cán bộ quản lý nhằm nâng cao năng lực quản lý, kỹ năng xử lý, ban hành các văn bản, xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản chỉ đạo, công tác quản lý bồi dưỡng kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập giúp cho việc chỉ đạo từ Phòng GD & ĐT đến các trường có tính pháp quy và có hệ thống.

Bồi dưỡng giáo viên, nhân viên nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nâng cao kỹ năng nghề như: Kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, kỹ năng quản lý lớp, kỹ năng giao tiếp ứng xử với trẻ mầm non nói chung và trẻ hòa nhập nói riêng.

2.2.2. Nội dung và cách thực hiện

Thực hiện điều tra, đánh giá về năng lực quản

lý, tìm hiểu nhu cầu cần bồi dưỡng kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập của đội ngũ CBQL, giáo viên và nhân viên trường mầm non; từ đó tìm ra những điểm yếu, điểm mạnh để lựa chọn hình thức bồi dưỡng, đào tạo cho phù hợp.

Xây dựng hệ thống các câu hỏi khảo sát, tìm hiểu về những khó khăn của GV trong quá trình giảng dạy và các nhu cầu bồi dưỡng của GV vào cuối các năm học.

Vào đầu năm học, căn cứ vào kết quả thanh tra chuyên môn trong năm qua, thông qua trò chuyện, trao đổi, thăm dò qua đồng nghiệp, qua phụ huynh. CBQL dự một số hoạt động để xác định năng lực sự phạm của GV.

Thông qua phiếu điều tra hoặc trao đổi trực tiếp với GV về nhu cầu và nguyện vọng bồi dưỡng, về nội dung và các hình thức bồi dưỡng phù hợp, từ đó xây dựng kế hoạch bồi dưỡng trong cả năm học sao cho phù hợp.

Xây dựng tổng thể, chi tiết kế hoạch bồi dưỡng phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường cho việc bồi dưỡng kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập vào đầu mỗi năm học.

Kế hoạch bồi dưỡng phải thể hiện được những nội dung cần bồi dưỡng, đối tượng bồi dưỡng tương ứng với từng nội dung, kết quả cần đạt được sau khi bồi dưỡng, thời gian tiến hành, người chỉ đạo bồi dưỡng và phương pháp kiểm tra đánh giá hoạt động bồi dưỡng của CBQL.

Chỉ đạo các tổ, nhóm, lớp xây dựng kế hoạch, chương trình, bồi dưỡng kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập.

Nâng cao ý thức tự bồi dưỡng của CBQL, GV, NV trong nhà trường. Giáo dục hiện đại ngày nay đánh giá rất cao vai trò tự bồi dưỡng. Kiến thức mà người GV tự thu nhận được thông qua các phương tiện như: Internet, TV, sách, báo, tài liệu sẽ rất thực tế và hữu ích. Nó làm cho người GV sẽ khắc sâu kiến thức hơn. Hiệu trưởng cần khuyến khích GV thực hiện loại hình bồi dưỡng này vì nó ít tốn kém, không bị khống chế về thời gian và không gian và có thể được thực hiện bất kỳ nơi nào.

2.2.3. Điều kiện thực hiện

Tiến hành đánh giá được chính xác, khách quan về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, liên quan đến hoạt động bồi dưỡng kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập.

Cần tạo cơ chế thuận lợi để đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, bồi dưỡng thường xuyên

để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ trong đó có chuyên môn liên quan đến bồi dưỡng kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập.

Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị giảng dạy phục vụ cho công tác bồi dưỡng kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập tại trường mầm non.

Trong quá trình thực hiện cần tiến hành kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết để đúc rút kinh nghiệm trong công tác quản lý và tổ chức thực hiện.

2.3. Biện pháp 3: Xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường, PHHS và tổ chức xã hội khác trong hoạt động bồi dưỡng KN chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập cho GV

2.3.1. Mục đích và ý nghĩa

Huy động sự tham gia tích cực của các lực lượng xã hội vào hoạt động bồi dưỡng kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập trong trường mầm non.

Tạo sự thống nhất về nội dung, phương thức thực hiện các biện pháp để thực hiện nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ hòa nhập trong trường mầm non nói riêng.

2.3.2. Nội dung và cách thực hiện

Phối hợp giữa các trường hòa nhập trong cùng địa bàn. Hợp tác cùng nhau mời chuyên gia giỏi về lĩnh vực giáo dục trẻ hòa nhập để đào tạo tập huấn cho GV.

Chia sẻ tài liệu như sách vở, video... Phân công, tạo điều kiện cho giáo viên, thăm quan, học hỏi kinh nghiệm. Khuyến khích mối quan hệ giao lưu giữa trẻ bình thường và trẻ theo học ở các trường chuyên biệt, ví dụ như đi thăm quan một giờ học của trẻ tại một trường mầm non khác.

Tăng cường công tác phối hợp với phụ huynh: gia đình thông qua tình yêu thương, mối quan ruột thịt sẽ giúp trẻ gắn bó, tự tin, thoải mái, tiến bộ nhanh hơn. Khuyến khích thành lập hội phụ huynh học sinh, trong đó có cha mẹ trẻ hòa nhập. Đây sẽ là cầu nối giữa gia đình và nhà trường trong việc phối hợp chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập. Hiệu trưởng sẽ xây dựng kế hoạch, chương trình, quy chế phối hợp giữa nhà trường, PHHS và các tổ chức xã hội khác trong hoạt động bồi dưỡng kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập theo từng năm học. Trong đó, xác định rõ nội dung, trách nhiệm, quyền hạn của từng cá nhân, tổ chức để tạo sự thống nhất trong thực hiện.

Chia sẻ thông tin, kiến thức, kinh nghiệm chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập bằng nhiều hình thức. Tổ chức các cuộc họp, hội nghị, tọa đàm... có sự tham gia của PHHS, các lực lượng xã hội khác

tham gia; từ đó thu hút sự quan tâm và đồng hành cùng các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tăng cường các hoạt động thúc đẩy sự hỗ trợ của các cấp các ngành, đoàn thể và các tổ chức xã hội trong cộng đồng.

Vận động ủy ban bảo vệ và chăm sóc sức khỏe trẻ em, hội chữ thập đỏ, hội Thanh niên, Hội Phụ nữ hỗ trợ nhà trường và gia đình trẻ hòa nhập về vật chất và tinh thần.

Đề xuất với cơ quan chức năng về chế độ chính sách đối với giáo viên, trẻ hòa nhập. Phối kết hợp với Trung tâm y tế, các cơ quan chuyên môn trong việc điều tra, phục hồi chức năng, nuôi dạy trẻ hòa nhập.

Tham mưu với tổ mầm non Phòng, Sở GD&ĐT những khó khăn vướng mắc, để được sự giúp đỡ, chỉ đạo chuyên môn đúng đắn.

2.3.3. Điều kiện thực hiện

Có sự thống nhất cao về nhận thức và biện pháp thực hiện giữa các nhà trường, PHHS và các lực lượng khác trong xã hội về hoạt động bồi dưỡng kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập trong các cơ sở mầm non.

Hiệu trưởng có năng lực tổ chức, xây dựng các mối quan hệ với chính quyền, đoàn thể, các doanh nghiệp và cộng đồng.

2.4. Biện pháp 4: Tăng cường các nguồn lực phục vụ bồi dưỡng và xác lập cơ chế tạo động lực cho đội ngũ giáo viên tham gia hoạt động bồi dưỡng KN chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập

2.4.1. Mục đích và ý nghĩa

Thu hút và bổ sung nguồn lực hợp pháp phục vụ cho nhu cầu hoạt động của công tác bồi dưỡng kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập cho giáo viên trường mầm non.

Chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng bao gồm: nguồn nhân lực, CSVC, trang thiết bị dạy học, tài chính, học liệu, chế độ chính sách,... Căn cứ vào nhu cầu và thực trạng của bồi dưỡng và quản lý bồi dưỡng để huy động thêm các nguồn lực xã hội đầu tư cho giáo dục nói chung và cho công tác bồi dưỡng GV nói riêng nói riêng nhằm thực hiện công tác bồi dưỡng và quản lý bồi dưỡng GV theo đúng kế hoạch, tạo động lực cho GV tham gia bồi dưỡng.

Động viên, khuyến khích đội ngũ giáo viên, nhân viên trường mầm non tích cực nghiên cứu, học hỏi, sáng tạo, tự nguyện tham gia vào hoạt động bồi dưỡng kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập cho giáo viên trường mầm non. Giúp cho giáo viên trong nhà trường biến nhu cầu được bồi dưỡng thành nhu cầu tự bồi dưỡng.

2.4.2. Nội dung và cách thực hiện

Tích cực trong công tác tham mưu với cấp ủy chính quyền địa phương và Phòng GD&ĐT để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức xã hội, các đơn vị trên địa bàn, các doanh nghiệp mạnh dạn đến từng tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài địa bàn huy động hỗ trợ.

Quản lý, sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch các nguồn hỗ trợ công khai số tiền, vật phẩm, nhân công đã được hỗ trợ, lên phương án sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nhất.

Sau khi sử dụng nguồn kinh phí và hoàn thiện các công trình, nhà trường báo cáo với cấp ủy, chính quyền địa phương, công khai trong cuộc họp với cha mẹ học sinh, họp Hội đồng sư phạm và niêm yết trên bảng công khai của nhà trường. Đồng thời gửi các hình ảnh tới nhà tài trợ và mời nhà tài trợ lên kiểm tra, nghiệm thu bàn giao. Trong quá trình sử dụng nguồn kinh phí và hoàn thiện xây dựng các công trình, nhà trường luôn luôn có sự giám sát từ nhiều phía cấp ủy, chính quyền địa phương, phòng GD&ĐT, nhà tài trợ.

Chỉ đạo huy động nguồn nhân lực: Nguồn nhân lực gồm các giáo viên, các chuyên gia, CBQLGD, đội ngũ GV cốt cán. Chỉ đạo việc bố trí CSVC, trang thiết bị đáp ứng triển khai kế hoạch bồi dưỡng (phòng học có đủ bàn ghế theo quy chuẩn, có máy móc, hệ thống âm thanh, ánh sáng và mạng internet. Nếu bồi dưỡng trực tuyến cần đảm bảo đủ máy móc hoạt động tốt cài các phần mềm như Zoom, Google Meet,...

2.4.3. Điều kiện thực hiện

Có đủ đội ngũ CBQL, GV cốt cán có phẩm chất, có đạo đức nhà giáo, có năng lực chuyên môn vững vàng tham gia công tác bồi dưỡng.

Cán bộ quản lý cần có nhận thức cao về tầm quan trọng của việc huy động các lực lượng xã hội tham gia và hỗ trợ các hoạt động bồi dưỡng kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập cho giáo viên trường mầm non.

Lãnh đạo nhà trường, Tổ chuyên môn phải thường xuyên theo dõi, động viên khuyến khích hoạt động tự học, tự bồi dưỡng các kiến thức chuyên môn, năng lực cần có của giáo viên và có những định hướng, giúp đỡ, điều chỉnh kịp thời.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá trình độ phát triển của giáo viên và có chế độ khuyến khích hoặc khen thưởng kịp thời.

III. KẾT LUẬN

Cũng như mọi hoạt động khác, chất lượng của bồi dưỡng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập cho giáo viên trường mầm non Sài Sơn A – Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội chịu sự tác động của nhiều yếu tố khác nhau. Tuy nhiên các biện pháp có quan hệ biện chứng với nhau trong việc tạo ra chất lượng trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập của đội ngũ GV trong trường mầm non. Các biện pháp cần được thực hiện đồng bộ với nhau để quá trình bồi dưỡng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hòa nhập cho giáo viên trường mầm non Sài Sơn A – Sài Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội đạt được kết quả tốt và nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào Tạo (2005), *Tài liệu tập huấn Can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật*, Hà Nội.
2. Bùi Văn Vân - Tô Thị Quyên (2018), *Thực trạng nhận thức của giáo viên mầm non trên địa bàn quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng về giáo dục hòa nhập cho trẻ rối loạn phát triển*, Tạp chí Giáo dục.
3. Lê Thị Thúy Hằng (2016), *"Phát triển năng lực giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật cho đội ngũ giáo viên mầm non"*, Tạp chí giáo dục.
4. Phạm Văn Hưng (2020), *Quản lý bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên giáo dục đặc biệt tại các trường chuyên biệt thành phố Hải Phòng*, Luận văn ĐHSP Hà Nội.